

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
BAN QUẢN LÝ KHU NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Số: 20.../QĐ-BQLKN

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 5 năm 2022

## QUYẾT ĐỊNH

Về phê duyệt điều chỉnh cục bộ đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Chung cư Nguyễn Minh (lô CC2) – Khu dân cư Nguyễn Minh – Khu tái định cư Bến Lức – Khu chức năng số 17 – Khu đô thị mới Nam Thành phố

### TRƯỞNG BAN QUẢN LÝ ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG KHU ĐÔ THỊ MỚI NAM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 751/TTg ngày 11/9/1997 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Khu đô thị mới Nam Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 79/2008/QĐ-UBND ngày 31/10/2008 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành quy chế tổ chức hoạt động của Ban Quản lý Đầu tư xây dựng khu đô thị mới Nam thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị theo Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-VPQH ngày 20/7/2015 của Văn phòng Quốc hội;

Căn cứ Luật số 35/2018/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 20/11/2018 về sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều luật của Luật Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Nghị định số 38/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về quản lý không gian, kiến trúc, cảnh quan đô thị;

Căn cứ Nghị định số 39/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về quản lý không gian xây dựng ngầm đô thị;

Căn cứ Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ Thông tư số 06/2013/TT-BXD ngày 13/5/2013 của Bộ Xây dựng hướng dẫn về nội dung Thiết kế đô thị;

Căn cứ Thông tư số 16/2013/TT-BXD ngày 16/10/2013 của Bộ Xây dựng về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2013/TT-BXD ngày 13/5/2013 của Bộ Xây dựng hướng dẫn về nội dung Thiết kế đô thị;



Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng Quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;

Căn cứ Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/06/2021 của Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quy chuẩn QCVN 07:2016/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị;

Căn cứ Quy chuẩn QCVN 03:2012/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về Nguyên tắc phân loại, phân cấp công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật đô thị;

Căn cứ Quy chuẩn QCVN 01:2021/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về Quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Quy chuẩn QCVN 04:2021/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về Nhà Chung cư;

Căn cứ QCVN 06:2021/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn cháy cho nhà và công trình;

Căn cứ Quyết định số 28/2011/QĐ-UBND ngày 19/5/2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ban hành quy định về điều chỉnh quy hoạch đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 50/2011/QĐ-UBND ngày 12/7/2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc thẩm định và phê duyệt quy hoạch đô thị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 62/2012/QĐ-UBND ngày 25/12/2012 của Ủy ban nhân dân Thành phố về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 50/2011/QĐ-UBND ngày 12/7/2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch đô thị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 6692/QĐ-UBND ngày 28/12/2012 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/5000 (quy hoạch phân khu) Khu đô thị mới Nam Thành phố Hồ Chí Minh, diện tích 2.975ha;

Căn cứ Quyết định số 31/QĐ-BQLKN ngày 26/9/2003 của Ban Quản lý Khu Nam về phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết phân lô tỷ lệ 1/500 Khu tái định cư Bến Lức – Khu đô thị mới Nam Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 42/QĐ-BQL ngày 07/7/2006 của Ban Quản lý Khu Nam về phê duyệt điều chỉnh cục bộ đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu dân cư Nguyễn Minh thuộc Khu tái định cư Bến Lức - Khu chức năng số 17 – Khu đô thị mới Nam Thành phố;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-BQL ngày 17/01/2007 về ban hành Điều lệ Quản lý xây dựng theo quy hoạch chi tiết 1/500 Khu dân cư Nguyễn Minh thuộc Khu tái định cư Bến Lức - Khu chức năng số 17 - Khu đô thị mới Nam Thành phố;

Căn cứ Quyết định số 97/QĐ-BQLKN ngày 13/10/2009 của Ban Quản lý Khu Nam về duyệt điều chỉnh cục bộ đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dân cư Nguyễn Minh thuộc Khu tái định cư Bến Lức - Khu chức năng số 17 - Khu đô thị mới Nam Thành phố;

Căn cứ Quyết định số 10/QĐ-BQLKN ngày 20/01/2017 của Ban Quản lý Khu Nam về phê duyệt điều chỉnh cục bộ đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Chung cư Nguyễn Minh (lô CC2) - Khu dân cư Nguyễn Minh - Khu tái định cư Bến Lức - Khu chức năng số 17 - Khu đô thị mới Nam Thành phố;

Căn cứ Văn bản số 1147/UBND ngày 23/4/2021 của Ủy ban nhân dân xã An Phú Tây, huyện Bình Chánh về kế quả lấy ý kiến cộng đồng dân cư về điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 lô CC2 - Khu dân cư Nguyễn Minh - Khu tái định cư Bến Lức - Khu chức năng số 17 - Khu đô thị mới Nam Thành phố;

Căn cứ Văn bản số 7439/PC07-Đ2 ngày 12/11/2020 của Phòng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ - Công an Thành phố Hồ Chí Minh về việc ý kiến về giải pháp phòng cháy và chữa cháy đối hồ sơ điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Chung cư Nguyễn Minh - Khu tái định cư Bến Lức - Khu chức năng số 17 - Khu đô thị mới Nam Thành phố;

Căn cứ Văn bản số 656/TC-QC ngày 24/12/2021 của Cục Tác chiến về việc chấp thuận độ cao tĩnh không xây dựng công trình;

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, doanh nghiệp tư nhân mã số doanh nghiệp số 0301959382 do Phòng đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp cho Doanh nghiệp tư nhân Sản xuất - Thương mại Nguyễn Minh;

Căn cứ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất vào sổ: CT25310 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp ngày 15/10/2013 cho Doanh nghiệp tư nhân Sản xuất - Thương mại Nguyễn Minh;

Căn cứ Văn bản số 3996/SQHKT-QHC ngày 20/12/2021 của Sở Quy hoạch - Kiến trúc về việc ý kiến điều chỉnh cục bộ đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 lô CC2 thuộc Khu dân cư Bến Lức - Khu chức năng số 17 - Khu đô thị mới Nam Thành phố;

Căn cứ Văn bản số 939/SQHKT-QHC ngày 30/3/2022 của Sở Quy hoạch - Kiến trúc về việc ý kiến điều chỉnh cục bộ đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 lô CC2 thuộc Khu dân cư Bến Lức - Khu chức năng số 17 - Khu đô thị mới Nam Thành phố;

Xét Tờ trình số 01/2022/TT-NM ngày 17/01/2022 của Doanh nghiệp tư nhân Sản xuất - Thương mại Nguyễn Minh về việc đề nghị phê duyệt điều chỉnh cục bộ đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Chung cư Nguyễn Minh (lô CC2) - Khu dân cư Nguyễn Minh - Khu tái định cư Bến Lức - Khu chức năng số 17 - Khu đô thị mới Nam Thành phố;

Xét Báo cáo kết quả thẩm định số 4.9./QH-XD ngày 05.15.2022 về hồ sơ điều chỉnh cục bộ đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Chung cư Nguyễn Minh (lô CC2) - Khu dân cư Nguyễn Minh - Khu tái định cư Bến Lức - Khu chức năng số 17 - Khu đô thị mới Nam Thành phố,



## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt điều chỉnh cục bộ đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Chung cư Nguyễn Minh (lô CC2) – Khu dân cư Nguyễn Minh – Khu tái định cư Bến Lức – Khu chức năng số 17 – Đô thị mới Nam Thành phố với các nội dung chính như sau:

**1. Vị trí, quy mô diện tích và ranh giới quy hoạch khu vực điều chỉnh:**

- Địa điểm: Khu đất điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Chung cư Nguyễn Minh (lô CC2) thuộc Khu dân cư Nguyễn Minh - Khu tái định cư Bến Lức - Khu chức năng số 17 - Đô thị mới Nam Thành phố Hồ Chí Minh, xã An Phú Tây, huyện Bình Chánh, được giới hạn như sau.

- Phạm vi ranh giới như sau:

+ Phía Bắc : giáp đường số 7A.

+ Phía Nam : giáp đường song hành và đường Nguyễn Văn Linh.

+ Phía Đông: giáp đường B4.

+ Phía Tây : giáp đường A.

- Quy mô diện tích khu đất: 3.727,4 m<sup>2</sup> (theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất vào sổ: CT25310 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp ngày 15/10/2013 cho Doanh nghiệp Tư nhân Sản xuất – Thương mại Nguyễn Minh)

**2. Cơ quan tổ chức lập quy hoạch:** Doanh nghiệp Tư nhân Sản xuất – Thương mại Nguyễn Minh.

**3. Đơn vị thiết kế:** Trung tâm Dịch vụ Tư vấn Đầu tư Xây dựng (Secosa).

**4. Danh mục hồ sơ, bản vẽ:**

**4.1. Thuyết minh tổng hợp.**

**4.2. Thành phần bản vẽ:**

+ Sơ đồ vị trí và giới hạn khu đất. Ký hiệu QH-01.

+ Bản đồ hiện trạng kiến trúc cảnh quan, đánh giá quỹ đất xây dựng. Ký hiệu QH-02.

+ Bản đồ quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất. Ký hiệu QH-03.

+ Sơ đồ tổ chức không gian, kiến trúc, cảnh quan. Ký hiệu QH-04.

+ Bản đồ quy hoạch chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng và hành lang bảo vệ các tuyến hạ tầng kỹ thuật. Ký hiệu QH-05.

+ Bản vẽ xác định khu vực xây dựng công trình ngầm. Ký hiệu QH-06.

+ Bản vẽ Thiết kế đô thị. Ký hiệu QH-07.

**5. Nội dung hồ sơ quy hoạch:**

**5.1. Nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch:**

- Điều chỉnh lại phương án thiết kế căn hộ, trong đó điều chỉnh số lượng căn hộ tăng từ 136 căn lên 203 căn (tăng 67 căn), quy mô dân số không thay đổi.

- Điều chỉnh thiết kế kiến trúc công trình, nhưng tổng diện tích sàn xây dựng (không tính tầng hầm) không thay đổi.

### 5.3. Tính chất, chức năng:

Chung cư Nguyễn Minh: chung cư cao tầng, có chức năng ở và thương mại dịch vụ.

### 5.4. Cơ cấu sử dụng đất trước và sau khi điều chỉnh:

STT	CHỨC NĂNG SỬ DỤNG ĐẤT	THEO QĐ SỐ 10/QĐ-BQLKN NGÀY 20/01/2017		QUY HOẠCH ĐIỀU CHỈNH	
		DIỆN TÍCH (m <sup>2</sup> )	TỶ LỆ (%)	DIỆN TÍCH (m <sup>2</sup> )	TỶ LỆ (%)
1	Đất xây dựng công trình	2.307,2	61,9	2.273,7	61,0
2	Đất giao thông, sân bãi nội bộ	1.420,2	38,1	705,2	18,9
3	Đất cây xanh			748,5	20,1
<b>Tổng</b>		<b>3.727,4</b>	<b>100,0</b>	<b>3.727,4</b>	<b>100,0</b>

### 5.5. Chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc:

- Chỉ tiêu quy hoạch - kiến trúc trước và sau khi điều chỉnh:

STT	HẠNG MỤC	ĐƠN VỊ	CHỈ TIÊU	
			THEO QĐ số 10/QĐ-BQLKN NGÀY 20/01/2017	QUY HOẠCH ĐIỀU CHỈNH
1	Quy mô diện tích	m <sup>2</sup>	3.727,4	3.727,4
2	Quy mô dân số dự kiến	người	494	494
3	Mật độ xây dựng khối đế	%	61,9	61,0
4	Mật độ xây dựng khối tháp	%	28,2	31,3
5	Tầng cao xây dựng tối đa	tầng	21	21
6	Tổng số căn hộ	căn	136	203
7	Diện tích xây dựng tối đa	m <sup>2</sup>	2.307,2	2.273,7
8	Diện tích tầng hầm	m <sup>2</sup>	3.563	3.600
9	Tổng diện tích sàn xây dựng (Không bao gồm tầng hầm)	m <sup>2</sup>	28.524,8	28.524,8
10	Tổng diện tích sàn xây dựng (Bao gồm tầng hầm)	m <sup>2</sup>	32.087,8	32.124,8
11	Chiều cao công trình (tính từ vỉa hè hoàn thiện)	m	70,95	74,90
12	Hệ số sử dụng đất	lần	7,65	7,65
13	Diện tích sàn sử dụng căn hộ ở	m <sup>2</sup>	12.348,0	12.348,0

Ghi chú: tầng hầm có chức năng bãi đỗ xe, các phòng kỹ thuật.

### 5.6. Quy định về quản lý kiến trúc cảnh quan đô thị:

a) Chỉ giới xây dựng: khoảng lùi tối thiểu là 6m.

b) Quy định chiều cao công trình:

- Cao độ sàn hoàn thiện tầng 1: +3,25m theo hệ cao độ Hòn Dấu.
- Cao độ hoàn thiện sàn tầng 1 cao hơn vỉa hè 0,6m
- Chiều cao công trình được tính từ cao độ sàn hoàn thiện tầng 1 được giả định là cote ± 0,00; chiều cao công trình: 74,3m.

### 5.7. Chỗ đậu xe:

Diện tích đậu xe : 3.700m<sup>2</sup> được bố trí như sau:

- Tầng hầm : 2.716,5m<sup>2</sup>
- Tầng 3 (bố trí một phần) : 983,5m<sup>2</sup>

### 5.8. Không gian sinh hoạt cộng đồng:

Tổng diện tích phòng sinh hoạt cộng đồng là 162,85m<sup>2</sup> được bố trí như sau:

- Tầng 1 : 44,27m<sup>2</sup>;
- Tầng 2 : 118,58m<sup>2</sup>.

### 6. Quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật:

Các nội dung về hạ tầng kỹ thuật được giữ nguyên theo Quyết định số 31/QĐ-BQLKN ngày 26/9/2003 của Ban Quản lý Khu Nam về phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết phân lô xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu tái định cư Bến Lức và Quyết định số 06/QĐ-BQLKN ngày 17/01/2007 về ban hành Điều lệ Quản lý xây dựng theo quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dân cư Nguyễn Minh thuộc Khu tái định cư Bến Lức - Khu chức năng số 17 – Khu đô thị mới Nam Thành phố.

**Điều 2.** Trách nhiệm của Doanh nghiệp tư nhân Sản xuất – Thương mại Nguyễn Minh và các đơn vị có liên quan:

Doanh nghiệp tư nhân Sản xuất – Thương mại Nguyễn Minh, đơn vị tư vấn chịu trách nhiệm về tính chính xác các số liệu trong hồ sơ và cần lưu ý các nội dung sau:

- Căn cứ vào quy hoạch được phê duyệt, Chủ đầu tư triển khai thủ tục đầu tư xây dựng theo quy định hiện hành.

- Tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt hồ sơ cấm mốc giới theo quy hoạch chi tiết được duyệt, theo quy định tại Thông tư số 10/2016/TT-BXD ngày 15/3/2016 của Bộ Xây dựng về quy định về cấm mốc giới và quản lý mốc giới theo quy hoạch xây dựng.

- Thực hiện đầy đủ các yêu cầu về thẩm định thiết kế phòng chống cháy nổ theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy, Văn bản số 7439/PC07-Đ2 ngày 12/11/2020 của Phòng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và cứu

nạn cứu hộ - Công an Thành phố Hồ Chí Minh về việc ý kiến về giải pháp phòng cháy và chữa cháy đối hồ sơ điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Chung cư Nguyễn Minh – Khu tái định cư Bến Lức – Khu chức năng số 17 – Khu đô thị mới Nam Thành phố

- Công trình khi thiết kế phải tuân thủ Quy chuẩn và Tiêu chuẩn xây dựng công trình để đảm bảo người tàn tật tiếp cận sử dụng: QCVN QCVN 10:2014/BXD, TCXDVN 264, 265 và 266:2002, TCXDVN 228:1998; Tuân thủ quy định quản lý công viên cây xanh đô thị trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh tại Quyết định số 199/2004/QĐ-UB ngày 18/8/2004 của Ủy ban nhân dân Thành phố, Thông tư hướng dẫn quản lý cây xanh đô thị số 20/2005/TT-BXD ngày 20/12/2005 của Bộ Xây dựng và Nghị định số 64/2010/NĐ-CP ngày 11/6/2010 của Chính phủ về quản lý cây xanh đô thị; Tuân thủ Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về quy hoạch xây dựng QCVN 01:2021/BXD, về Nhà Chung cư QCVN 04:2021/BXD, về Nhà ở và công trình công cộng – An toàn sinh mạng và sức khỏe QCXDVN 05:2008/BXD, về An toàn cháy cho nhà và công trình QCVN 06:2021; Tuân thủ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về gara ô-tô QCVN 13:2018/BXD.

- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày ban hành Quyết định này, Doanh nghiệp tư nhân Sản xuất – Thương mại Nguyễn Minh phối hợp với Ban Quản lý Khu Nam, Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh, Ủy ban nhân dân xã An Phú Tây và các Sở ngành Thành phố thực hiện công tác công bố công khai quy hoạch được duyệt đến từng khu phố - tổ dân phố và thông báo các đơn vị có liên quan trong khu vực quy hoạch để thực hiện tốt việc quản lý và triển khai hoàn chỉnh các quy định về thủ tục đầu tư xây dựng theo nội dung quy hoạch được duyệt.

- Trên cơ sở nội dung được duyệt, Doanh nghiệp tư nhân Sản xuất – Thương mại Nguyễn Minh liên hệ Sở Tài nguyên và Môi trường và Cục thuế Thành phố Hồ Chí Minh để được xem xét hướng dẫn thực hiện đầy đủ các thủ tục liên quan đến quyền sử dụng đất và nghĩa vụ tài chính bổ sung (nếu có) theo quy định hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này thay thế Quyết định số 10/QĐ-BQLKN ngày 20/01/2017 của Ban Quản lý khu Nam về phê duyệt điều chỉnh cục bộ đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Chung cư Nguyễn Minh (lô CC2) - Khu dân cư Nguyễn Minh - Khu tái định cư Bến Lức – Khu chức năng số 17 - Khu đô thị mới Nam Thành phố và là bộ phận cấu thành của Quyết định số 31/QĐ-BQLKN ngày 26/9/2003 của Ban Quản lý Khu Nam về phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết phân lô tỷ lệ 1/500 Khu tái định cư Bến Lức - Đô thị mới Nam thành phố Hồ Chí Minh; Quyết định số 42/QĐ-BQL ngày 07/7/2006 của Ban Quản lý Khu Nam về phê duyệt điều chỉnh cục bộ đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu dân cư Nguyễn Minh thuộc Khu tái định cư Bến Lức - Khu số 17 - Đô thị mới Nam Thành phố; Quyết định số 06/QĐ-BQL ngày 17/01/2007 về ban hành Điều lệ Quản lý xây dựng theo quy hoạch chi tiết 1/500 Khu dân cư Nguyễn Minh thuộc Khu tái định cư Bến Lức - Khu chức năng số 17 - Khu đô thị mới Nam Thành phố. Các nội dung khác không đề cập tại Quyết định này vẫn giữ nguyên theo Quyết định số 31/QĐ-BQLKN ngày 26/9/2003, Quyết định số 42/QĐ-BQL ngày 07/7/2006 và Quyết định số 06/QĐ-BQL ngày 17/01/2007.



**Điều 4.** Chánh Văn phòng, Trưởng các Phòng thuộc Ban Quản lý Khu Nam, Chủ Doanh nghiệp tư nhân Sản xuất – Thương mại Nguyễn Minh và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /-*th*

**Nơi nhận:**

- UBNDTP: PCT/QLĐT;
- VP UBND TP: TỔ QLĐT;
- Sở QH-KT (kèm bản vẽ);
- Sở GTVT (kèm bản vẽ);
- Sở XD (kèm bản vẽ);
- Sở TN-MT (kèm bản vẽ);
- Sở Tài chính;
- Cục Thuế Thành phố;
- UBND huyện Bình Chánh (kèm bản vẽ);
- UBND xã An Phú Tây (kèm bản vẽ);
- DN Tư nhân SX – TM Nguyễn Minh (kèm bản vẽ); ✓
- Lãnh đạo Ban;
- Chánh văn phòng;
- Văn phòng Ban (kèm bản vẽ);
- P. ĐDMT; P. KHĐT;
- Bộ phận tiếp nhận & trả hồ sơ;
- Lưu: VT, P.QH-XD (kèm bản vẽ) (VQc) ✓

**KT. TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN**



*Phạm Văn Toàn*  
**Phạm Văn Toàn**